**1/ Sự khác nhau cơ bản của Agile-IT và Scrum.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Agile** | **Scrum** |
| Là phương pháp luận gồm nhiều nguyên tắc. | Là một trong những mô hình làm việc áp dụng và triển khai các nguyên tắc của Agile. |
| Phạm vi áp dụng rộng vì là phương pháp luận. | Phạm vi áp dụng bị hạn chế vì chỉ là một trong những mô hình triển khai phương pháp Agile. |
| Chú trọng việc giao tiếp trực tiếp và tương tác tương quan giữa tất cả thành viên trong team. | Việc trao đổi, thảo luận được thực hiện hàng ngày (hoặc hàng tuần) theo một lịch trình cụ thể. |
| Có thể cần thay đổi quy trình, cách tổ chức khi bắt đầu hoặc trước khi bắt đầu dự án. | Không cần tiến hành thay đổi quá nhiều về quy trình hay cách tổ chức khi thực hiện dự án. |
| Thường có xu hướng chuyển giao sản phẩm khi chuẩn bị sắp kết thúc dự án phát triển phần mềm. | Cung cấp bản tổng hợp increment về các hạng mục của sản phẩm cho khách hàng sau mỗi vòng sprint. |
| Leader (nhóm trưởng) có vai trò cực kỳ quan trọng, chịu trách nhiệm về công việc của toàn bộ team. | Scrum team là một team đa chức năng, có khả năng tự quản, tự tổ chức và tự định hướng. |
| Liên tục giám sát các giai đoạn của một vòng đời phát triển phần mềm như phân tích, thiết kế,… | Việc giám sát diễn ra sau khi tổng hợp các tính năng nhất định thay vì sau mỗi vòng sprint. |

**2/ Đánh giá sự phù hợp của Agile-IT với môi trường VN.**

Agile-IT là một phương pháp linh hoạt và khả năng thích ứng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin tại Việt Nam. Nó giúp các doanh nghiệp và nhà phát triển phần mềm ứng phó tốt với sự thay đổi liên tục trong môi trường công nghệ thông tin. Agile-IT có những ưu điểm như tạo ra giá trị từ giai đoạn đầu, tương tác và phản hồi nhanh, tổ chức và động lực từ nhóm phát triển. Tuy nhiên, việc áp dụng Agile-IT cũng đòi hỏi sự hợp tác chặt chẽ và kỹ năng của các bên liên quan. Việc kết hợp Agile-IT với các phương pháp khác như Thác nước có thể mang lại giải pháp linh hoạt hơn cho các dự án. Tuy nhiên, triển khai Agile-IT trong môi trường Việt Nam cần đối mặt với thách thức về sự hiểu biết, chấp nhận và thay đổi quy trình và văn hóa làm việc truyền thống.

**3/ Đánh giá sự phù hợp của Scrum với môi trường VN.**

Scrum là phương pháp quản lý dự án phù hợp với môi trường công nghệ thông tin ở Việt Nam nhờ tính linh hoạt, khả năng thích ứng, sự tương tác và phản hồi nhanh, phát triển và giao hàng liên tục, cũng như sự tự quản lý và tự định hướng. Scrum giúp nhóm phát triển tận dụng cơ hội và ứng phó với sự thay đổi, giảm thiểu rủi ro, tăng cường giao tiếp và phối hợp trong nhóm, tạo ra giá trị ngay từ đầu và đáp ứng nhanh chóng yêu cầu của khách hàng. Scrum cũng tạo điều kiện cho sự sáng tạo và trách nhiệm cá nhân trong môi trường làm việc độc lập của ngành công nghệ thông tin ở Việt Nam.

**4/ Product owner đóng vai trò gì trong Scrum? Tại sao product owner lại không thuộc tổ chức khách hàng?**

Product owner (Chủ sở hữu sản phẩm) là vị trí chịu trách nhiệm xử lý các vấn đề giữa sản phẩm và những người dùng cuối cùng. Product owner phải làm việc trực tiếp với Scrum Master và Develop team theo quy trình phát triển phần mềm Scrum.

Product owner cần phải chịu trách nhiệm và có nhiệm vụ đảm bảo rằng khi sản phẩm được đưa ra thị trường cần đáp ứng được yêu cầu của khách hàng (client), nhu cầu của người dùng cuối và định hướng phát triển của doanh nghiệp.

* Vai trò của Product owner: Thu thập thông tin yêu cầu của khách hàng, định hướng sản phẩm
* Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch về sản phẩm
* Giải quyết các vấn đề liên quan đến sản phẩm
* Là người duy nhất được quyền thay đổi thứ tự trong backlog
* Nghiên cứu xác định nhu cầu để sắp xếp thứ tự ưu tiên để xây dựng tính năng của sản phẩm
* Cần chịu trách nhiệm theo sát, đảm bảo quá trình phát triển sản phẩm theo đúng định hướng ban đầu
* Đánh giá tiến độ của Scrum Team
* Phản hồi, đưa yêu cầu rõ ràng với Scrum Master về mong muốn tính năng sản phẩm
* Theo dõi đánh giá của khách hàng, người dùng cuối để cải tiến sản phẩm

Product Owner không thuộc tổ chức khách hàng vì vai trò của Product Owner là đại diện cho khách hàng trong quá trình phát triển sản phẩm. Product Owner là người định hình yêu cầu, ưu tiên và quyết định về sản phẩm dựa trên những nhu cầu của khách hàng.

Tổ chức khách hàng có thể tham gia và cung cấp thông tin, ý kiến ​​và phản hồi cho Product Owner, nhưng việc Product Owner độc lập và không thuộc tổ chức khách hàng giúp đảm bảo tính khách quan và sự tập trung vào lợi ích của khách hàng.